

Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ

PT, ngày 05 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Thế C và chị Nguyễn Thảo L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Thế C;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Bùi Thế C, sinh năm 1992. Cư trú tại: Tổ 1, phường TL (cũ), nay là phường HB, tỉnh PT.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thảo L, sinh năm 1993. Cư trú tại: Tổ 4, phường T, tỉnh PT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Thế C và chị Nguyễn Thảo L thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Bùi Phương T, sinh ngày 26/7/2019 cho anh Bùi Thế C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu

Th đủ 18 tuổi. Giao cháu Bùi Minh Ng, sinh ngày 28/7/2024 cho chị Nguyễn Thảo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi. Anh Bùi Thế C và chị Nguyễn Thảo L đều chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. *Về công nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND KV 12 - PT;
- THADS KV 12 - PT 12;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND phường TH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Đức Th